

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **128/2022/HS-ST**
Ngày 27 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa P ên tòa: Bà Lê Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Mầm và ông Trương Vĩnh Mai.

- Thư ký P ên tòa: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia P ên tòa: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phan Tuấn T ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 03 năm 1995; Tại: tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: Thôn Tân H, xã E, thành phố B , tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Nguyễn Xuân Đ , con bà: Phan Thị Á ; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không; Tiền án 01 tiền án: Ngày 22/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội Đánh bạc, phạt bổ sung 20.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 23/5/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm, tuyên xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”, ngày 02/02/2018 chấp hành xong hình phạt.

Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 21/6/2021 cho đến nay – Có mặt

2. Trần Thị Lan T ; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 10 tháng 01 năm 2000; Tại: tỉnh Phú Yên;

Nơi cư trú: Thôn 07, xã H, thành phố B , tỉnh Đắk Lắk

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Trọng N ; con bà: Lò Thị Kim H

; Bị cáo không có chồng; có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Hiện nay đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình Bảo lĩnh từ ngày 28/01/2022 cho đến nay – Có mặt

3. Nguyễn Thị Linh T ; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 13 tháng 01 năm 1994;
Tại: tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: 28/9 L, Tổ dân phố 01, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Vương T, con bà: Bùi Thị T; bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Hiện nay đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình Bảo lĩnh từ ngày 28/01/2022 cho đến nay – có mặt

4. Nguyễn Hoàng P ; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 06 tháng 02 năm 2002;
Tại: tỉnh Đắk Nông.

Nơi cư trú: 169/15 L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Dương D, con bà: Huỳnh Thị Thúy H, bị cáo chưa có chồng con; Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Hiện nay đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình Bảo lĩnh từ ngày 28/01/2022 cho đến nay - có mặt

5. Hoàng Đỗ Bích T ; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 09 tháng 12 năm 1997;
Tại: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: 129/41/3 L, Tổ dân phố 02, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12

Con ông: Hoàng Văn P; con bà: Đỗ Thị S; Bị cáo có chồng tên là Võ Thành N và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014; con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/01/2022 cho đến nay – có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Ngọc S ;

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ , tỉnh Lâm Đồng -Vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị T ;

Địa chỉ: Số 155 đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk -Vắng mặt.

+ Bà Võ Thị Thanh T ;

Địa chỉ: Số 76 đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk -Vắng mặt

-Người chứng kiến: Ông Y B

Địa chỉ: Buôn Đ, xã Cư Ê, thành phố Buôn M, tỉnh Đắk Lắk -Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại P ên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20 tháng 6 năm 2021 Trần Ngọc S điều khiển xe ô tô biển số 49A-xxxx từ huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đến thành phố B, Đắk Lắk để gặp Nguyễn Phan Tuấn T mục đích để lấy số tiền 50.000.000 đồng mà T mượn trước đó. Sau khi gặp T cả hai đi ăn uống xong thì T rủ S sử dụng trái phép chất ma túy thì S đồng ý. T gọi điện thoại rủ Trần Thị Lan T1 sử dụng ma túy và nói T1 rủ thêm bạn thì T1 đồng ý. Lúc này, T1 gọi điện thoại rủ Nguyễn Thị Linh T2 và nói T2 rủ thêm bạn sử dụng ma túy, thì T2 rủ thêm Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Thị T3. Sau đó, T đi về nhà tại Thôn Tân H, xã E, thành phố B lấy 01 gói nylon chứa chất ma túy dạng khay và 01 gói nylon chứa 04 viên ma túy dạng kẹo mà T mua từ trước của một người nam giới tên D có số điện thoại 0979XXXXXX (không rõ nhân thân, lai lịch), rồi gọi điện thoại cho S đến đón. S điều khiển xe mô tô mang biển số 49A-XXXX chở T đi đến đường Đ, thành phố B đón T1, còn T2 điều khiển xe mô tô mang biển số 47B2-xxxxx chở P đến đi cùng xe với T, T1, S đi tìm địa điểm sử dụng ma túy. Trên đường đi, cả nhóm đi lấy loa đèn do P liên hệ thuê từ trước của một người đàn ông tên T4 (không rõ nhân thân, lai lịch), T và P nói S chở xuống đường Lê Duẩn thuê nhà nghỉ để sử dụng ma túy nhưng sau đó cả nhóm thay đổi địa điểm sử dụng ma túy. T rủ S, T1, P đi xuống huyện L tỉnh Đắk Lắk để sử dụng ma túy, nhưng P không đồng ý, nên P gọi điện cho Hoàng Đỗ Bích T rủ T5 sử dụng ma túy và xin cho cả nhóm về nhà T5 để cùng sử dụng ma túy thì T5 đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe ô tô chở T, T1, P; còn T2 điều khiển xe mô tô chở T3 và T5 đi đến nhà T5 tại địa chỉ 31/1 đường B2 xã C, thành phố B. Tại đây, T5 lấy 01 cái đĩa sứ, 01 thẻ nhựa và 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng làm thành ống hút rồi đưa cho T. T lấy ma túy dạng khay bỏ ra đĩa xào mịn, lấy 04 viên ma túy dạng kẹo bẻ nhỏ ra, rồi cùng S, T3, T2, T5 sử dụng, riêng T1 không sử dụng ma túy mà ngồi nghe nhạc. Khi cả nhóm đang sử dụng ma túy, nghe nhạc thì loa hết pin, nên T gọi điện cho một người đàn ông tên B có số điện thoại 09054xxxxxx (không rõ nhân thân, lai lịch) thuê loa khác, rồi nói T3 và T1 đi đến trước địa chỉ số 189 P, xã C, thành phố B lấy loa về cả nhóm tiếp tục sử dụng ma túy. Đến khoảng 03 giờ ngày 21/6/2021, khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 gói nylon bên trong chứa 02 mảnh viên nén màu xanh, 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và đã được niêm phong theo quy định của pháp luật; 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa và 01 ống hút làm bằng tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng; 02 chiếc loa và 02 chiếc đèn, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone Xr, màu đỏ, gắn sim số 0377xxxxx9 của bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu xanh, gắn sim số 0857xxxxxx của bị cáo Trần Thị Lan T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, gắn sim số 0987xxxxxx và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, số khung: RLHJF5814GY5xxxxx, số máy: JF66E078xxxx, dung tích xi lanh: 108, mang biển số 47B2-xxxxx của Nguyễn Thị Linh T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 5, màu trắng, gắn sim số 0337xxxxxx của Nguyễn Hoàng P, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng (mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng), gắn sim số 09272xxxxxx

của Hoàng Đỗ Bích T , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng (mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng) số Imei: 3533190758xxxxxx của Nguyễn Thị T .

Tại bản kết luận giám định số 695/GĐMT-PC09 ngày 26/6/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7346 gam, loại Ketamine.

02 mảnh viên nén màu xám đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2380 gam, loại MDMA.

Tại bản cáo trạng số: 102/CT-VKS ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T , Nguyễn Thị Linh T2 , Nguyễn Hoàng P , Trần Thị Lan T1 và Hoàng Đỗ Bích T5 phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và không khai báo thêm tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Phan Tuấn T mức án từ 08 năm - 09 năm tù.

Áp dụng Điều 56, Điều 65 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án.

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hoàng P từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Xử phạt Trần Thị Lan T1 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Xử phạt Nguyễn Thị Linh T2 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Xử phạt Đỗ Thị Bích T5 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

*Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 0,7045gam ma túy, loại Ketamine; 0,2172 gam ma túy, loại MDMA còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 695/GĐMT-PC09 ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 đĩa sứ và 01 thẻ nhựa là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, màu đỏ, gắn sim số 0377xxxxx9 của Nguyễn Phan Tuấn T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu xanh, gắn sim số 0857xxxxxx của Trần Thị Lan T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, gắn sim số 0987xxxxxx của Nguyễn Thị Linh T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng, gắn sim số 0337xxxxxx của Nguyễn Hoàng P ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng, gắn sim số 09272xxxxxx của Hoàng Đỗ Bích T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, số Imei: 3533190758xxxxxx của

Nguyễn Thị T là công cụ và các T sản của các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, số khung: RLHJF5814GY5xxxxx, số máy: JF66E0787693, dung tích xi lanh: 108, mang biển số 47B2-329.15. Quá trình điều tra xác định đây là T sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thị Linh T, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác xét xử.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Sorento, màu trắng, mang biển số 49A-XXXX và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, gắn sim số 0971.340.721. Quá trình điều tra xác định đây là T sản hợp pháp của Trần Ngọc S. Vào ngày 20/6/2021, S từ tỉnh Lâm Đồng qua gặp bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T mục đích là để lấy số tiền 50.000.000 đồng mà bị cáo T mượn trước đó. Sau đó, bị cáo T rủ S đi sử dụng ma túy, việc S điều khiển xe ô tô chở bị cáo Trần Thị Lan T và Nguyễn Hoàng P đi lấy loa đèn, rồi đi đến nhà bị cáo Hoàng Đỗ Bích T là làm theo yêu cầu của T. Vì vậy, hành vi của Trần Ngọc S không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không xử lý trách nhiệm hình sự đối với S và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại các T sản cho S nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

Về hành vi khác:

- Bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T, Nguyễn Thị Linh T2, Nguyễn Hoàng P và Hoàng Đỗ Bích T5 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với các bị cáo.

- Đối với Nguyễn Thị T3 và Trần Ngọc S, quá trình điều tra xác định: S, T3 chỉ là người được gọi lên sử dụng ma túy, không có vai trò gì, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý hình sự đối với S, T3 là phù hợp. Tuy nhiên, S, T3 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã lập hồ sơ theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đến nơi cư trú để xử lý theo quy định.

- Đối với 02 chiếc loa; 02 chiếc đèn mà bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T thuê của một người tên B (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 09054xxxxxx; bị cáo Nguyễn Hoàng P thuê của một người tên Tèo (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực đường L, phường E, thành phố Buôn Ma Thuột để nghe nhạc, phát ánh sáng khi sử dụng ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Công văn gửi Trung tâm mạng lưới Mobifone miền Trung – Chi nhánh Tổng công ty viễn thông Mobifone để xác minh chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

- Đối với nguồn gốc ma túy mà bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T mua của người nam giới tên D (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0979XXXXXX. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Công văn gửi Công ty viễn thông Viettel Đắk Lắk để xác minh chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết

quả, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi bán ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

- Đối với bà Võ Thị Thanh T là chủ sở hữu hợp pháp của căn nhà tại địa chỉ 31/01 đường B2, xã C, thành phố B. Quá trình điều tra xác định: Vào đầu năm 2020, bà T 3 cho vợ chồng bị cáo Hoàng Đỗ Bích T mượn căn nhà trên để ở, tuy nhiên bị cáo T5 không thường xuyên ở đây, sau đó bị cáo T5 cho các bị cáo khác sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 20/6/2021, thì bà T 3 không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà T 3 là phù hợp.

Các bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại P ên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại P ên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo xét thấy:

Vào ngày 20 tháng 6 năm 2021, Nguyễn Phan Tuấn T chuẩn bị 0,7346 gam ma túy, loại Ketamine và 0,2380 gam ma túy, loại MDMA. Sau đó, T rủ Trần Ngọc S sử dụng ma túy, T gọi điện thoại rủ Trần Thị Lan T1 sử dụng ma túy và nói T1 rủ thêm bạn thì T1 đồng ý. Lúc này, T1 gọi điện thoại rủ Nguyễn Thị Linh T2 và nói T2 rủ thêm bạn sử dụng ma túy, thì T2 rủ thêm Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Thị T sử dụng ma túy. Nguyễn Hoàng P liên hệ thuê loa đèn và rủ Hoàng Đỗ Bích T5 sử dụng ma túy, đồng thời nhờ T5 sử dụng nhà của T5 tại địa chỉ số 31/01 đường B2, xã C, thành phố Buôn Ma Thuột để cả nhóm sử dụng ma túy. Tại đây, T5 lấy 01 cái đĩa sứ, 01 thẻ nhựa và 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng làm thành ống hút rồi đưa cho T để T lấy ma túy dạng khay bỏ ra đĩa xào mịn, lấy 04 viên ma túy dạng kẹo bẻ nhỏ ra, rồi cùng S, T 3, T2, T5 sử dụng, riêng T1 không sử dụng ma túy mà ngồi nghe nhạc. Khi cả nhóm đang sử dụng ma túy, nghe nhạc thì loa hết pin, nên T gọi điện thuê loa khác, rồi nói T 3 và T1 đi đến trước địa chỉ số 189 Phạm N, xã CÊbur, thành phố Buôn Ma Thuột lấy loa và tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy đến khoảng 03 giờ sáng ngày 21/6/2021 cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang.

Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T, Trần Thị Lan T, Nguyễn Thị Linh T, Nguyễn Hoàng P và Hoàng Đỗ Bích T đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255

Bộ luật hình sự.

Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 7 năm.”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên;

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đồng thời, hành vi của các bị cáo còn là một trong những nguyên nhân gây nên các căn bệnh xã hội, các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Mặc dù các bị cáo nhận thức được mọi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, để thỏa mãn cơn nghiện nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T , Trần Thị Lan T , Nguyễn Thị Linh T , Nguyễn Hoàng P và Hoàng Đỗ Bích T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P đang mang thai nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Thị Linh T đang bị bệnh suy thận, suy tuyến giáp nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Phân hóa vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội: Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên, về vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo không giống nhau, cần phân hóa để áp dụng mức hình phạt phù hợp, cụ thể:

Đối với bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T : Là người mua ma túy, rủ rê, cung cấp ma túy cho các đối tượng khác sử dụng và phân công cho T1 rủ thêm người để sử dụng ma túy đồng thời bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên cần đánh giá hình phạt của bị cáo cao hơn các bị cáo khác là phù hợp.

Ngoài ra ngày 20 tháng 9 năm 2020 bị cáo bị Tòa án huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án nhưng chưa hết thời gian thử thách mà ngày 21/6/2021 bị cáo đã phạm tội mới nên cần áp dụng khoản 5 điều 65 BLHS để chuyển hình phạt 06 tháng tù treo thành 06 tháng tù giam và tổng hợp hình phạt chung của 02 tội đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Hoàng Đỗ Bích T : Là người sử dụng địa điểm của mình và chuẩn bị công cụ phục vụ cho cả nhóm để sử dụng ma túy nên hình phạt của bị cáo thấp hơn bị cáo T nhưng cao hơn bị cáo P , T1 và T2 .

Đối với cáo Nguyễn Hoàng P : Là người đi thuê loa để phục vụ cho việc sử dụng ma túy, tìm địa điểm sử dụng ma túy và tìm người sử dụng ma túy (rủ T5 sử dụng ma túy) còn đối với bị cáo Trần Thị Lan T theo phân công của T thì T1 rủ T2 và nói T2 rủ thêm người để sử dụng ma túy. Vai trò của bị cáo P cao hơn bị cáo T1 nhưng hiện nay bị cáo P đang có thai nên cần giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo P và cần đánh giá hình phạt của bị cáo T1 và bị cáo P bằng nhau là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Linh T : Khi bị cáo T1 rủ sử dụng ma túy và nói rủ thêm người để sử dụng ma túy thì T2 đồng ý và rủ thêm P , Nguyễn Thị T sử dụng ma túy nên vai trò của T2 là tìm người sử dụng ma túy, vai trò của bị cáo có phần hạn chế hơn các bị cáo khác, hơn nữa hiện nay bị cáo T2 đang bị bệnh suy thận và suy tuyến giáp nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là thấp nhất.

Với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức hình phạt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 0,7045 gam ma túy, loại Ketamine; 0,2172 gam ma túy, loại MDMA còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 695/GĐMT-PC09 ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 đĩa sứ và 01 thẻ nhựa là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, màu đỏ, số máy MT302LL/A gắn sim số 0377xxxxxx của Nguyễn Phan Tuấn T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu xanh, gắn sim số 0857xxxxxx, số imei mặt lưng 354556101477878 của Trần Thị Lan T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, gắn sim số 0987xxxxxx của Nguyễn Thị Linh T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng, số imei mặt lưng 013885000852045, gắn sim số 0337xxxxxx của Nguyễn Hoàng P ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, mặt trước màu trắng mặt sau màu hồng, imei mặt lưng 352003063373268 gắn sim số 09272xxxxxx của Hoàng Đỗ Bích T là công cụ và các T sản của các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, số khung: RLHJF5814GY5xxxxx, số máy: JF66E0787693, dung tích xi lanh: 108, mang biển số 47B2-329.15. Quá trình điều tra xác định là T sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thị Linh T , không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng, số Imei mặt lưng: 3533190758xxxxxx của Nguyễn Thị T

không liên quan hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Nguyễn Thị T .

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Sorento, màu trắng, mang biển số 49A-XXXX và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, gắn sim số 0971.340.721. Quá trình điều tra xác định đây là T sản hợp pháp của Trần Ngọc S . Vào ngày 20/6/2021, S từ tỉnh Lâm Đồng qua gặp bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T mục đích là để lấy số tiền 50.000.000 đồng mà bị cáo T mượn trước đó. Sau đó, bị cáo T rủ S đi sử dụng ma túy, việc S điều khiển xe ô tô chở bị cáo Trần Thị Lan T và Nguyễn Hoàng P đi lấy loa đèn, rồi đi đến nhà bị cáo Hoàng Đỗ Bích T là làm theo yêu cầu của T . Vì vậy, hành vi của Trần Ngọc S không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không xử lý trách nhiệm hình sự đối với S và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại các T sản cho S nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

[6]. Về hành vi khác:

- Các bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T , Nguyễn Thị Linh T , Nguyễn Hoàng P và Hoàng Đỗ Bích T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với các bị cáo là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Thị T và Trần Ngọc S , quá trình điều tra xác định: S và T 3 chỉ là người được gọi đến để sử dụng ma túy, không có vai trò gì trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý hình sự đối với S , T 3 là phù hợp. Tuy nhiên, S và T 3 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã lập hồ sơ theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đến nơi cư trú để xử lý theo quy định.

- Đối với 02 chiếc loa và 02 chiếc đèn mà bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T thuê của một người tên B (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 09054xxxxxx; bị cáo Nguyễn Hoàng P thuê của một người tên Tèo (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực đường Lê Duẩn, phường E, thành phố B để nghe nhạc, phát ánh sáng khi sử dụng ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Công văn gửi Trung tâm mạng lưới Mobifone miền Trung – Chi nhánh Tổng công ty viễn thông Mobifone để xác minh chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

- Đối với nguồn gốc ma túy mà bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T mua của người nam giới tên D (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0979XXXXXX. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Công văn gửi Công ty viễn thông Viettel Đắk Lắk để xác minh chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi bán ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

- Đối với bà Võ Thị Thanh T là chủ sở hữu hợp pháp của căn nhà tại địa

chỉ 31/01 đường B2, xã C, thành phố B. Quá trình điều tra xác định: Vào đầu năm 2020, bà T 3 cho vợ chồng bị cáo Hoàng Đỗ Bích T mượn căn nhà trên để ở, tuy nhiên bị cáo T5 không thường xuyên ở đây, sau đó bị cáo T5 cho các bị cáo khác sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 20/6/2021, thì bà T 3 không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà T 3 là phù hợp.

[7]. Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ Luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T , Nguyễn Thị Linh T , Nguyễn Hoàng P , Trần Thị Lan T và Hoàng Đỗ Bích T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T 09 năm tù.

Áp dụng khoản 1 điều 55, khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc của Bản án số 25/2020/HS-ST ngày 22/9/2020. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 năm 6 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 21 tháng 6 năm 2021

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hoàng Đỗ Bích T 08 năm tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt thi hành án.

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hoàng P 07 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt thi hành án.

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Xử phạt Trần Thị Lan T 07 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt thi hành án.

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị Linh T 07 năm tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu, tiêu hủy 0,7045 gam ma túy, loại Ketamine; 0,2172 gam ma túy, loại MDMA còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 695/GĐMT-PC09 ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 đĩa sú và 01 thẻ nhựa là tang vật của vụ án.

-Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone Xr, màu đỏ, số máy MT302LL/A gắn sim số 0377xxxxxx của Nguyễn Phan Tuấn T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu xanh, gắn sim số 0857xxxxxx, số imei mặt lưng 354556101477878 của Trần Thị Lan T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus màu đen, gắn sim số 0987xxxxxx của Nguyễn Thị Linh T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 5, màu trắng, số imei mặt lưng 013885000852045, gắn sim số 0337xxxxxx của Nguyễn Hoàng P ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, mặt trước màu trắng mặt sau màu hồng, imei mặt lưng 352003063373268 gắn sim số 09272xxxxxx của Hoàng Đỗ Bích T là công cụ, T sản của các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng, số Imei mặt lưng: 3533190758xxxxxx cho Nguyễn Thị T .

- Trả lại cho cáo Nguyễn Thị Linh T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, số khung: RLHJF5814GY5xxxxxx, số máy: JF66E0787693, dung tích xi lanh: 108, mang biển số 47B2-xxxxxxnhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2022 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột. Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Phan Tuấn T , Nguyễn Thị Linh T , Nguyễn Hoàng P , Trần Thị Lan T và Hoàng Đỗ Bích T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại P ên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại P ên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA P ÊN TÒA**

(Đã Ký)

Lê Thị Mai

